

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2022 – 2023

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

Năm học 2021-2022 là một năm học tiếp tục phải đối diện với nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19. Từ khi bắt đầu năm học mới cả thành phố Hà Nội khai giảng trực tuyến và trường THPT Ngọc Hồi đã thực hiện khai giảng trực tuyến trên nền tảng zoom với đại diện 1000 thầy trò nhà trường tham dự. Năm học 2021 -2022 có tới 6 tháng học trực tuyến với nhiều khó khăn về trang thiết bị giảng dạy và học tập trực tuyến còn thiếu, đường truyền mạng không ổn định, tâm lý học sinh lo lắng khi phải học trực tuyến thời gian dài.... Trước rất nhiều khó khăn đó nhà trường đã kịp thời căn cứ vào các chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội để xây dựng và triển khai kịp thời các kế hoạch dạy học theo tuần, theo tháng và đã đạt được những kết quả cụ thể:

1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản trong quá trình giáo dục của nhà trường năm học 2021-2022.

1.1. Nền nếp kỷ cương được giữ vững và tăng cường. Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn, các quy định của ngành về quy chế chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc quy định về thu chi tài chính. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, quy chế chi tiêu nội bộ, quy định về thi đua và nội quy cơ quan.

1.2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý đặc biệt trong dịp học trực tuyến do nghỉ dịch Covid-19: Cán bộ, giáo viên đã kịp thời cập nhật các phần mềm để giảng dạy trực tuyến, kiểm tra trực tuyến, giao bài chữa bài....có kết quả tốt. Tổ CNTT và truyền thông hoạt động đều tay và triển khai tốt các công việc để hỗ trợ cho các hoạt động dạy và học của nhà trường. Nhiều chương trình, nhiều hoạt động của nhà trường được tổ chức hiệu quả trên nền tảng ứng dụng CNTT như Lễ Khai giảng, Hội nghị viên chức, tập huấn, bồi dưỡng của CBGVNV, sinh hoạt đầu tuần,....

1.3. Luôn chú trọng giáo dục hình thành nhân cách, giao tiếp ứng xử, kỹ năng sống và giáo dục thể chất cho học sinh kể cả trong giai đoạn học trực tuyến. Cụ thể tổ chức các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, chuyên đề theo tháng trong phòng

zoom hiệu quả bên cạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.

1.4. Chất lượng hai mặt giáo dục đạt kết quả tốt và tăng hơn so với năm học trước.

1.5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được cải thiện hơn, các phòng học được trang bị đường truyền Internet phục vụ dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp. An ninh trật tự trong nhà trường được giữ vững.

1.6. Công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 được tuyên truyền sâu rộng đến CBGVNV và đến từng học sinh cùng gia đình học sinh. Trong thời gian bùng phát dịch Covid – 19, BGH nhà trường đã làm tốt công tác chỉ đạo việc phòng chống dịch trong nhà trường. Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; CBGVNV và HS nhà trường thực hiện đầy đủ hướng dẫn của Bộ Y tế về phòng chống dịch do COVID-19 gây ra.

II. Kết quả cụ thể:

1. Giáo viên:

Năm học	TS CBGV- NV	Giải giáo viên giỏi cấp Thành phố	Sáng kiến kinh nghiệm được Sở xếp loại	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Trình độ trên chuẩn
2020-2021	80	01	10 (05 loại B, 05 C)	9	24
2021 -2022	80	Không tổ chức	07 (02 B, 05C)	7	24

2. Học sinh:

- Kết quả học sinh giỏi cấp thành phố:

Năm học	Số giải	Giải Nhì	Giải Ba	Giải KK	Số HS được vào vòng 2
2019-2020	13	03	06	04	8
2020-2021	23	03	11	9	14
2021 -2022	16	05	04	07	5

- Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm học sinh và các giải khác:

Năm học	Xếp loại Văn hóa, hạnh kiểm (tỉ lệ %)					Giải thi KHKT cấp Thành phố	Giải thể thao của học sinh cấp Thành phố
	Giỏi	Khá	T.bình	Yếu	Kém		
2020-2021	45,92	50,14	3,88	0,06	0	02	01 HC
2021 -2022	57.45	40.04	2.51			02	
Hạnh kiểm	Tốt	Khá	T.bình	Yếu			
2020-2021	96,53	3,41	0	0,06			
2021 -2022	96.04	3.58	0.38				

- Kết quả thi tốt nghiệp và xét tuyển đại học đạt tổng 3 môn. Cụ thể:

Năm	Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp	Số học sinh đạt >27 điểm + IELTS >=7.0	Số học sinh đạt từ 24 điểm trở lên
2020	100%	22 =4,58%	202=42,08%
2021	99,85%	58=8,78%	416 =63%
2022	99,84	51 = 9,5%	831 lượt

3. Nhà trường: Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội công nhận tập thể Lao động xuất sắc.

II. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung:

Năm học 2021-2022 nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra, nền nếp kỷ cương của nhà trường được giữ vững, chất lượng đội ngũ tiếp tục được nâng cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được bổ sung kịp thời để phục vụ có hiệu quả cho các hoạt động trong nhà trường. Đội ngũ CB, GV, NV không ngừng tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đặc biệt về công nghệ thông tin để đáp ứng dạy học trực tuyến trong giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Nhà trường luôn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, giá trị kỹ năng sống cho học sinh thông qua các giờ dạy trên lớp, các giờ sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoài giờ lên lớp. Công tác thu chi theo đúng hướng dẫn. Các công tác khác thực hiện nghiêm túc và có kết quả tốt.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm học, nhà trường vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Cơ sở vật chất nhà trường còn xuống cấp chưa được xây dựng.
- Chất lượng đội ngũ có chỗ còn chưa đồng đều.
- Do dịch bệnh học trực tuyến Sinh hoạt chuyên môn của các tổ nhóm đôi khi còn chưa đổi mới. Còn thầy cô giáo chưa thực sự đổi mới phương pháp dạy học; chưa đầu tư nhiều cho chất lượng giờ dạy dẫn đến vẫn còn hiện tượng học sinh và phụ huynh kiến nghị.

2. Bài học kinh nghiệm:

- Thường xuyên tuyên truyền phổ biến các chủ trương đường lối, các quy chế và quy định đến từng CB, GV, NV một cách khoa học, kịp thời.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm, điều chỉnh linh hoạt quá trình triển khai các kế hoạch của các bộ phận.
- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ từ từng bộ môn đến nhà trường.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ tình hình thực tế tại trường THPT Ngọc Hồi;

Trường THPT Ngọc Hồi xây dựng kế hoạch năm học 2022 -2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Một số số liệu về cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh:

- Tổng số CB, GV, NV: 80. Trong đó, BGH: 03; GV: 68; NV: 9
- Số lớp: 37.
- Tổng số học sinh: **1649** (Khối 12: 518 ; Khối 11: 543; Khối 10: 588)

2. Thuận lợi:

- CB, GV, NV nghiêm túc trong công tác, có ý thức tổ chức, kỉ luật tốt; có ý thức phấn đấu vươn lên, yêu nghề, tận tụy với học sinh. Tập thể nhà trường đoàn kết, gắn bó.

- Nền nếp học tập, rèn luyện của học sinh khá tốt và ổn định.

- Các tổ công tác và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường làm việc khá đều tay, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Chất lượng giảng dạy và giáo dục của nhà trường luôn phát triển ổn định.

- Đội ngũ giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

3. Khó khăn:

- Học sinh: đa phần là con em nông dân ở các xã thuần nông, còn nhiều khó khăn về đời sống, điều kiện học tập đặc biệt là học trực tuyến.

- Đời sống của CB, GV, NV còn nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất của trường xuống cấp nhiều năm mà chưa được xây dựng nên còn nhiều thiếu thốn: thiếu phòng học, các phòng chức năng, thiếu khu tập luyện thể dục thể thao, thiếu không gian dành cho hoạt động ngoài giờ lên lớp...; thiết bị dạy học thiếu, chất lượng chưa đảm bảo.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH:

1. Tập thể :

- Nhà trường đạt “Tập thể lao động xuất sắc”; Cờ thi đua của UBND Thành phố.

- Công đoàn đạt: “Công đoàn vững mạnh xuất sắc”.

- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt: “Bằng khen cấp Trung ương Đoàn”.

- 01 Tổ đạt “Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc”.

- 01 Tổ đạt: “Tập thể lao động tiên tiến”.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện:

2.1. Xếp loại học lực cả năm:

* **Khối 10:**

Khối lớp	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Ghi chú
	HS	%	HS	%	HS	%	HS	%	
K10 - 588	224	38,09	290	49,32	74	12,59	0	0	HS đạt XS 04

* **Khối 11, 12:**

Khối lớp	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Giải TP	Tốt nghiệp
	HS	%	HS	%	HS	%	HS	%	SL	%
K11- 543	275	50,64	240	44,2	28	5,16	0	0		
K12 – 519	289	55,68	214	41,23	16	3,09	0	0	16	100

Không có HS xếp loại văn hóa chưa đạt (khối 10) và yếu, kém (đối với lớp 11, 12).

2.2 Giáo dục đức dục:

a) Xếp loại hạnh kiểm:

* **Khối 10:**

Khối lớp	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	HS	%	HS	%	HS	%	HS	%
K10 - 588	490	83,33	98	16,67	0	0	0	0

* **Khối 11, 12:**

Khối lớp	Tốt		Khá		TB		Yếu	
	HS	%	HS	%	HS	%	HS	%
K11- 543	451	83,06	92	16,94	0	0	0	0
K12 – 519	433	83,43	86	16,57	0	0	0	0

b) Kết quả xếp loại lớp: 100% tập thể lớp xếp loại từ khá trở lên.

2.3. Kết quả thi tốt nghiệp:

Phấn đấu 100% học sinh đỗ tốt nghiệp THPT và tỉ lệ học sinh đạt điểm thi của 3 môn xét đại học từ 24 điểm trở lên cao.

3. Giáo dục nghề:

- 100% học sinh lớp 11 học nghề.
- 100% học sinh thi nghề đạt từ trung bình trở lên.

4. Xây dựng đội ngũ:

- 100% CB, GV, NV được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đặc biệt chú trọng nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới và đáp ứng với giáo dục trong tình hình mới.

- Có 01 giáo viên được đi học Cao học.
- 20% CB, GV, NV viết SKKN; 100% SKKN được Sở xếp loại.

+ Danh hiệu cá nhân:

Lao động tiên tiến: >90% CBGVNV.

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15% số CBGVNV đạt lao động tiên tiến.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hưởng ứng các cuộc vận động.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 10; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 11 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Chuẩn bị tốt các điều kiện về đội ngũ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục 2006.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn. Triển khai có hiệu quả phong trào thi đua **“tự học và sáng tạo”**. Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, triển khai giáo dục STEM.

4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh. Duy trì tốt nền nếp học sinh, giáo dục lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng. Tiếp tục triển khai chuyên đề **“Giáo dục giá trị sống – kỹ năng sống”** cho học sinh.

5. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý trong nhà trường; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

6. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả:

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Bám sát Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 – 2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và tình hình thực tế nhà trường (đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học) để xây dựng kế hoạch giáo dục bảo đảm vừa triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vừa tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006.

Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định danh cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên làm công tác Đoàn, giáo viên của các bộ môn thiếu giờ theo định mức tiêu chuẩn thực hiện. Việc phân công bảo đảm phù hợp năng lực chuyên môn của giáo viên, phù hợp với điều kiện các nguồn lực của nhà trường. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối

kết hợp của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Kế hoạch giáo dục Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cần xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp giữa các tuần, bảo đảm thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của nhà trường.

Xây dựng các tổ hợp 4 môn lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 – 2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh, vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí tổ hợp công khai, minh bạch.

Đối với nội dung giáo dục địa phương trong chương trình lớp 10, nhà trường phân công nhóm Địa lí thực hiện dựa trên cơ sở các tài liệu: “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh”; Lịch sử địa phương và Địa lí địa phương.

Đối với việc thực hiện các chương trình môn học:

- Kế hoạch dạy học các môn thực hiện trong năm 2022 – 2023 cần củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình (vì dịch Covid-19 theo hướng dẫn tinh giản nội dung tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Đối với lớp 11 và lớp 12: thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Đối với lớp 10: thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục trung học năm học 2022 – 2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch

sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học:

a. Xây dựng kế hoạch bài dạy

Bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đề ra. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chính xác; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và hình thức dạy học:

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học cả ở trên lớp và ngoài lớp học; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; áp dụng giáo dục STEM (tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở các môn học liên quan.

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối...

Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà

trường. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh ghi nhận và vận dụng kiến thức.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp của giáo viên; tổ chức rút kinh nghiệm kịp thời (cả giờ dạy và giáo án) ở các tổ chuyên môn, tổ chức thao giảng, hoạt động chuyên đề, thi giáo viên giỏi các cấp.

Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho dạy học trực tiếp và trực tuyến (khi cần).

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá:

Với lớp 11 và lớp 12: thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Đào tạo và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 31/8/2020 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; với lớp 10, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đa dạng hóa hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh. Việc đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá các môn học bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành hoặc dự án học tập, yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao của kiến thức, kỹ năng được sử dụng. Căn cứ mức độ cần đạt của chương trình môn học, mức độ phát triển năng lực của học sinh, bộ môn xác định tỉ lệ câu hỏi/bài tập phù hợp theo 4 mức độ cần đạt; có hướng dẫn cụ thể trước khi thực hiện.

Đối với môn Ngữ văn, việc lựa chọn ngữ liệu dùng để kiểm tra, đánh giá kỹ năng ở lớp 10 thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 22/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đối với lớp 11 và lớp 12, khuyến khích thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 để kiểm tra, đánh giá kỹ năng

viết của học sinh, nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy thêm do nhà trường tổ chức:

Thực hiện chương trình giảng dạy thống nhất trong bộ môn đã được nhà trường phê duyệt.

Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm về nội dung và phương pháp giảng dạy đảm bảo chất lượng, hiệu quả giờ dạy.

Tăng cường công tác kiểm tra định kì và kiểm tra đột xuất của nhà trường, của bộ môn.

Thăm dò dư luận, tìm hiểu từ HS về chất lượng, hiệu quả dạy thêm, học thêm.

Điều chỉnh phân công dạy thêm (nếu học sinh và phụ huynh có ý kiến chính đáng).

1.5. Tổ chức và tham gia các cuộc thi:

- Tổ chức tốt các cuộc thi: HS giỏi cấp trường, các cuộc thi khác do Sở Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa công tác bồi dưỡng HS giỏi; phát động và triển khai cuộc thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật cấp trường, lựa chọn đề tài tham dự thi cấp Thành phố.

1.6. Công tác ứng dụng CNTT

- Năm học 2022-2023, nhà trường đã lắp đặt máy chiếu projector tại tất cả các phòng học chính khóa, GV chủ động tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học nhằm tăng cường hiệu quả dạy học, kích thích tính độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của người học. Chủ động ứng dụng CNTT hiệu quả trong dạy học trực tuyến trong giai đoạn phòng chống dịch Covid-19. GV chủ động tự chọn tài liệu và phần mềm (mã

nguồn mở); GV tích cực, chủ động tham khảo, sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://e-learning.hanoiedu.vn> và <http://khohoclieu.hanoiedu.vn> <http://hanoistudy> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi, học tập và giao bài cho học sinh.

- Tích cực áp dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học và thí nghiệm ảo; sử dụng hiệu quả trên trang Olm.vn để giao bài, kiểm tra bài cho học sinh trong giai đoạn học trực tuyến.

- Tích cực sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong việc soạn giáo án, các bài trình chiếu

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

1.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục hướng nghiệp cho lớp 11, lớp 12 và chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho lớp 10.

Triển khai tốt công tác dạy nghề cho lớp 11 và thi nghề cho lớp 12.

Tổ chức cho học sinh tham gia Ngày hội Hướng nghiệp theo kế hoạch của Sở.

1.8. Giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh:

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong

các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng, chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình và nhà trường;.....

Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; 02 bộ Quy tắc ứng xử của Thành phố Hà Nội theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Giảng dạy hiệu quả lồng ghép giáo dục truyền thống lịch sử dân tộc và văn hóa người Hà Nội; tăng cường giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDCD và các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết sinh hoạt tại lớp theo chủ đề. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong giáo dục học sinh.

Chú trọng giáo dục lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng như ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan nhà trường, ở nơi công cộng....

Tiếp tục triển khai giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh cho học sinh đối với lớp 11 và lớp 12.

Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp với những chủ đề thiết thực gắn với những ngày lễ lớn trong năm: 20/10; 20/11; 22/12; 3/2, 26/3...

Triển khai tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện; các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao...

Sàng lọc sớm đối tượng học sinh chậm tiến; xây dựng kế hoạch giáo dục; phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và chính quyền địa phương quản lý và giáo dục học sinh. Định kì, GVCN và các bộ phận liên quan nhận xét, đánh giá về sự chuyển biến của học sinh chậm tiến.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

2.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí:

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên trung học phổ thông theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho CB, GV, NV về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước; về chủ trương đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động **“Mỗi thầy cô là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”**. Chú trọng xây dựng đội ngũ nhà giáo theo các tiêu chí của **“Nhà giáo mẫu mực”**.

Tăng cường các hình thức bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở Giáo dục tổ chức; mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng (ngắn ngày) tại trường cho cán bộ, giáo viên; có chế độ khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực, chủ động tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác, kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng mềm... Sử dụng hiệu quả các kênh thông tin. Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang <http://truonghocketnoi.edu.vn>

Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên các kỹ thuật sử dụng CNTT và ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học trực tuyến. Đẩy mạnh hoạt động của tổ CNTT đặc biệt trong chuyển đổi số.

Tăng cường hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn, coi đây là hình thức thiết thực nhất để bồi dưỡng đội ngũ. Thực hiện tốt hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, đánh giá giờ dạy. Tăng cường hoạt động chuyên đề. Tổ chức tốt các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học, tạo điều kiện để giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực và nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu đổi mới dạy học.

Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ tổ, nhóm chuyên môn và của giáo viên phụ trách các bộ phận công tác.

Động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên viết SKKN, ứng dụng CNTT trong công tác.

Đối với GVCN: tăng cường vai trò của GVCN trong việc quản lý, phối hợp, giáo dục toàn diện học sinh; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng công tác cho GVCN tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ

năng sống cung cấp cho học sinh những phương thức ứng xử đúng trước vấn đề của xã hội giúp cho các em có khả năng tự kiểm soát được hành vi của bản thân một cách tự giác, có khả năng chống lại những biểu hiện lệch lạc về lối sống; mỗi GVCN xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, nâng cao hiểu biết xã hội và các kỹ năng cần thiết cho công tác của mình; mỗi GVCN xây dựng 01 chuyên đề giáo dục đi sâu nghiên cứu; tổ chức hội thảo công tác chủ nhiệm lớp; mời chuyên gia trao đổi về phương pháp giáo dục tích cực...

Tổ chức các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm trong dạy học và giáo dục học sinh.

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc nâng cao chất lượng công tác của mình.

2.2 Trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học. Củng cố, tăng cường công tác bảo quản, sử dụng có hiệu quả đồ dùng, thiết bị dạy học các bộ môn đặc biệt là thiết bị giảng dạy các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Giáo dục thể chất để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Thực hiện tốt chế độ báo cáo và ghi chép hồ sơ sổ sách.

- Đầu tư tốt công nghệ thông tin như máy chiếu Projector, máy tính xách tay, mạng internet phục vụ công tác giảng dạy. Duy trì hoạt động website <http://thptngochoi.edu.vn>, trang facebook “Trường THPT Ngọc Hồi”

- Chú trọng công tác khung cảnh sư phạm, đảm bảo không gian xanh – sạch – đẹp trong nhà trường.

- Công tác an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ trong nhà trường được đảm bảo. Kiểm tra thường xuyên, sửa chữa các công trình phụ trợ, tường rào khi cần thiết nhằm đảm bảo tốt công tác an ninh, an toàn trường học.

3. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế tại địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

4.1. Tiếp tục tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó, các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện.

4.2. Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn:

Đảm bảo sinh hoạt chuyên môn đầy đủ, đúng lịch, đúng thời gian quy định.

Tiếp tục đổi mới *sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề* và tham gia diễn đàn trên mạng.

Đổi mới việc SHCM theo hướng tăng cường giúp đỡ, học tập, chia sẻ vì sự tiến bộ của các thành viên trong bộ môn thông qua trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn mắc phải khi giảng dạy.

Triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Tổ chức tốt việc thực hiện các tiết thao giảng theo kế hoạch của bộ môn, đảm bảo mỗi giáo viên đều thực hiện thao giảng ít nhất 01 lần/ năm học. Tất cả các tiết thao giảng đều phải được tổ chức rút kinh nghiệm trong tổ (nhóm) trong thời gian sớm nhất. Thực hiện nghiêm túc quy định của nhà trường về quy trình đánh giá, rút kinh nghiệm giờ dạy.

Các môn có dạy học theo chủ đề, cần thống nhất xây dựng và triển khai chủ đề trong toàn nhóm; có theo dõi và đánh giá hiệu quả của việc dạy học theo chủ đề.

Tăng cường hoạt động chuyên đề. Mỗi bộ môn phải có ít nhất 01 chuyên đề và thực hiện chuyên đề theo lịch phân công của nhà trường. Chuyên đề cần có tính thiết thực, góp phần trực tiếp vào việc đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học; chuyên đề phải phù hợp với khả năng của từng nhóm, môn.

Các bộ môn xây dựng kế hoạch mời chuyên gia về trao đổi, tập huấn chuyên môn hoặc đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên.

4.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu trên cơ sở dữ liệu của ngành. Thực hiện nghiêm túc việc tinh giản hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác quản lý hoạt động dạy học; các chương trình giáo dục của nhà trường.

Đối với công tác kiểm tra nội bộ:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết, rõ người, rõ việc.
- Công tác kiểm tra nội bộ được tổ chức thường xuyên, kịp thời, theo đúng kế hoạch. Kiểm tra phải công khai, sau khi kiểm tra phải có văn bản đánh giá cụ thể từng đối tượng được kiểm tra. Thông qua kiểm tra để đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy học và giáo dục; củng cố trật tự, kỉ cương trường học, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của từng thành viên trong nhà trường, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà trường.

4.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa, tiếp nhận mọi nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

4.6. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4.7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý viết, đưa tin bài về gương người tốt, việc tốt, các gương tiêu biểu của nhà trường.

5. Công tác hành chính:

- Các bộ phận của tổ Hành chính thực hiện tốt công tác theo đúng chức năng, nhiệm vụ và qui định của trường.

- Thái độ phục vụ tận tình, chu đáo; giao tiếp, ứng xử thanh lịch, văn minh.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện, quản lý thư viện bằng phần mềm, khuyến khích giáo viên, học sinh đến thư viện đọc sách. Làm tốt công tác giới thiệu sách tới bạn đọc. Hướng tới thư viện điện tử.
- Xây dựng tủ sách tinh hoa tại phòng Hội đồng nhà trường.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế trường học, đảm bảo tốt công tác vệ sinh học đường.
- Thư viện, y tế có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định và sử dụng có hiệu quả. Theo dõi và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Phục vụ tốt cho nhu cầu đọc và mượn sách báo trong nhà trường. Thực hiện tốt chế độ báo cáo.
- Chú trọng giữ gìn an ninh trật tự trong trường và ngoài công trường, bảo vệ tài sản của nhà trường.

6. Công tác phối hợp với các tổ chức, đoàn thể:

- Thực hiện tốt chế độ giao ban tuần, tháng theo hướng dẫn của các tổ chức đoàn thể. Các tổ chức đoàn thể tham gia tích cực hơn vào công tác của nhà trường.
- Cùng cố và tăng cường hoạt động của Đoàn thanh niên, Công đoàn, Ban đại diện CMHS...
- Kết hợp với Công đoàn và Đoàn thanh niên triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Phối hợp Công đoàn xây dựng Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ.
- Nhà trường cùng với Công đoàn chủ động tìm các giải pháp, phương án nâng cao thu nhập chính đáng cho CB, GV, NV.
- Thường xuyên quan tâm, chăm lo đến đời sống tinh thần của CB, GV, NV.

7. Nâng cao vai trò của CMHS và Ban đại diện CMHS:

- Đảm bảo thông tin hai chiều kịp thời giữa Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.
- Chú trọng hơn đến những phản ánh của Ban đại diện cha mẹ học sinh về lớp, về giáo viên và nhà trường.
- Phối hợp chặt chẽ giữa Ban giám hiệu với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh trong việc giáo dục học sinh chậm tiến.

8. Phối hợp với các trường trong khu vực và phối hợp với chính quyền địa phương:

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động phối hợp với các trường THPT trong cụm.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

9. Công tác tài chính

Thực hiện theo đúng quy định tài chính và hướng dẫn của Ngành, không thu các khoản trái quy định.

Trên cơ sở dự toán được giao hàng năm xây dựng kế hoạch chi tiêu thông qua quy chế chi tiêu nội bộ; đảm bảo chi trả đúng đủ lương và các khoản có tính chất lương; ưu tiên mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học; tiết kiệm chi để dành nguồn tiền chi tăng thu nhập động viên tinh thần cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện nghiêm túc quy định công khai.

10. Công tác kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết, rõ người, rõ việc.

Ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

Công tác kiểm tra nội bộ được tổ chức thường xuyên, kịp thời, theo đúng kế hoạch. Kiểm tra phải công khai, sau kiểm tra phải có văn bản đánh giá cụ thể từng đối tượng được kiểm tra. Qua kiểm tra để đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học, nâng cao hiệu lực của công tác quản lý. Củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục.

Lập hồ sơ kiểm tra và lưu giữ hồ sơ kiểm tra theo đúng quy định.

11. Công tác thi đua, khen thưởng:

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá viên chức hàng tháng và năm học.

Tiếp tục bổ sung, điều chỉnh các văn bản nội bộ trong công tác thi đua của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn các cấp về công tác thi đua-khen thưởng.

V. NHỮNG BIỆN PHÁP CHÍNH TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

1. Quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu:

- Tiếp tục đẩy mạnh "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*"; tiếp tục triển khai các cuộc vận động trong nhà trường: "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*", "*Xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch*", "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và*

sáng tạo”... Thông qua các cuộc vận động, các phong trào đó nhằm nâng cao hơn nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về ý thức, trách nhiệm trong công tác.

- Kịp thời phổ biến và niêm yết các văn bản của Ngành, của trường về qui định công tác, về chế độ chính sách, thi đua khen thưởng.... Tăng cường quản lý thông qua qui chế, qui định và các kế hoạch công tác. Đảm bảo kỉ cương, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý (quản lý các mảng công tác, việc thực hiện chương trình giảng dạy, dạy thay, dạy bù, việc kiểm tra đánh giá chất lượng công tác...). Trong báo cáo đánh giá hàng tháng, nhà trường và tổ, nhóm cần đánh giá đầy đủ kết quả và hạn chế của các bộ phận, các tổ, nhóm công tác.

- Quản lý tốt nề nếp cơ quan, tuyên truyền thực hiện nghiêm túc quy định nếp sống văn hóa nơi công sở.

- Đặc biệt chú trọng quản lý tốt nề nếp của học sinh: Chỉ đạo GVCN, GVBM, Đoàn thanh niên, giám thị, bảo vệ phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm về nề nếp, trang phục...

- Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Sử dụng hợp lý nguồn tài chính, dành đủ tài chính cần thiết phục vụ trực tiếp công tác chuyên môn, công tác giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh, kiểm tra của Sở và của trường. Chú trọng cả hai hình thức kiểm tra: đột xuất và định kì. Chú trọng việc xử lí, đánh giá kết quả kiểm tra nội bộ để hoạt động kiểm tra thực sự phát huy hiệu quả. Ban giám hiệu, tổ, nhóm trưởng tăng cường dự giờ, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên, chú ý đến giáo viên tập sự và giáo viên còn có hạn chế trong chuyên môn và nghiệp vụ (còn để phụ huynh và học sinh phàn nàn). coi hoạt động dự giờ, kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo là hoạt động hết sức quan trọng và thường xuyên của Ban giám hiệu và đội ngũ tổ, nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức và quản lý tốt việc dạy thêm tại trường; chấn chỉnh những sai phạm trong hoạt động dạy thêm của giáo viên. Tiến hành kiểm tra việc dạy thêm của giáo viên (kiểm tra giáo án, dự giờ, chương trình giảng dạy). Lắng nghe ý kiến phản hồi của học sinh và CMHS về chất lượng dạy thêm của giáo viên.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua nhiều hình thức: dự giờ, sinh hoạt chuyên đề, đặc biệt chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Ban giám hiệu tăng cường dự giờ sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm.

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực công tác.

- BGH chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn, cán bộ thư viện, kế toán, cán bộ phụ trách thiết bị của trường trong việc lập kế hoạch sử dụng, phát triển và bảo quản cơ sở vật chất của trường trong năm học, kịp thời theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch và đề xuất với Hiệu trưởng những vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn tài sản chung của trường, lớp bằng nhiều hình thức như: trong các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt chủ nhiệm, các hoạt động ngoại khóa, các phong trào, các buổi sinh hoạt của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...

2. Công tác quản lí, điều hành của tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng công tác:

- Nâng cao vai trò gương mẫu của đội ngũ tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng chuyên môn. Tăng cường hơn nữa hiệu quả công tác quản lí, điều hành hoạt động chuyên môn của tổ, nhóm trưởng.

- Trong sinh hoạt chuyên môn, chú trọng chất lượng; đặc biệt nâng cao chất lượng của hoạt động dự giờ, hoạt động chuyên đề, thống nhất nội dung ôn tập, nội dung kiểm tra, đánh giá, ...

- Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên đề. Chọn chuyên đề theo hướng thiết thực, vừa sức.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của tổ, nhóm trưởng trong hoạt động kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên: phải có kế hoạch kiểm tra (kiểm tra định kì và kiểm tra đột xuất, chú ý kiểm tra cả việc dạy thêm của giáo viên). Khi dự giờ, nếu giáo viên không có giáo án hoặc giáo án quá sơ sài, tổ, nhóm trưởng có quyền dừng giờ dạy của giáo viên và báo cáo với Ban giám hiệu. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra định kì hoặc đột xuất về hồ sơ chuyên môn, dự giờ thăm lớp.

- Tổ, nhóm chuyên môn phải có kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng giáo viên của tổ, nhóm đặc biệt với giáo viên còn có ý kiến phản ánh của học sinh và phụ huynh học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá giáo viên, có kế hoạch cụ thể trong từng học kì; đảm bảo mỗi giáo viên được dự giờ, đánh giá, xếp loại 2 tiết/năm học.

- Kịp thời nắm bắt và có giải pháp chỉ đạo để khắc phục tình trạng chênh lệch điểm quá lớn giữa các lớp trong cùng một khối, một ban.

- Thực hiện chế độ hồ sơ sổ sách, thống kê, báo cáo theo đúng yêu cầu của nhà trường. Sổ sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn phải thể hiện rõ các hoạt động chuyên môn.

- Các tổ chuyên môn có sổ theo dõi thiết bị, sổ mượn. Định kỳ hàng tháng có kiểm tra đánh giá việc sử dụng thiết bị dạy học trong giảng dạy

- Tổ trưởng tổ văn phòng điều hành hoạt động của tổ khoa học, đảm bảo phục vụ tốt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 -2023, các tổ, bộ phận và tổ chức đoàn thể trong trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022 -2023.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- BGH, tổ trưởng, trưởng đoàn thể;
- TKHĐ;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Khúc Thị Huệ

LỊCH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2022– 2023

(Kèm theo kế hoạch số /KH-NH ngày tháng 9 năm 2022)

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC
9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học mới. - Họp CMHS các lớp. - 5/9: khai giảng năm học mới - Bắt đầu năm học từ 06/9/2022 - Họp HĐGD triển khai công tác tháng 9. - Xây dựng kế hoạch năm học 2022– 2023 và duyệt kế hoạch năm học. - Tổ chức học sinh khối 10 hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp tham quan bảo tàng đặc công. - Thi HSG cấp Tp vòng 1: 28/9/2022
10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tốt Tuần lễ học tập suốt đời - Tổ chức Hội nghị CBCCVC ngày 01/10/2022 - Thi HSG cấp Tp vòng 2 - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023. - Nộp đăng kí thi đua năm học. - Đại hội Đoàn trường. - Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2022-2023 - Tổ chức thi KHKT cấp trường và nộp bài dự thi KHKT cấp cụm, cấp thành phố - Các bộ môn bắt đầu thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra giữa kì 1 (dự kiến tuần 4)
11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thi GVDG cấp cụm các bộ môn Sinh, Sử, GDCD - Tổ chức kỉ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam. - Tiếp tục triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Tham gia Cuộc thi khoa học, kĩ thuật cấp Thành phố (nếu có). - Khối 10 đi tham gia hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp.
12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chuyên đề “Giáo dục truyền thống nhân ngày 22/12” - Thi nghề phổ thông (theo kế hoạch của Sở GD) - Kiểm tra cuối kì 1 (dự kiến tuần 3)
1/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia giao lưu thi đấu thể thao cho CB, GV, NV trong cụm. - Họp CMHS sơ kết học kì 1. - Phân công giảng dạy học kì 2. - Sơ kết học kì 1 - Nộp báo cáo chuyên môn và báo cáo Sơ kết học kì 1 về Sở GD trước ngày

	15/1/2023
2/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chương trình Mừng Đảng – Mừng xuân nhân kỉ niệm ngày 3/2. - Tiếp tục triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Tham gia thi GVDG cấp Thành phố (nếu có)
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thi học sinh giỏi cấp trường khối 10 và 11 - Tiếp tục triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Tham gia “Giải Thể thao CBGV,NV ngành GDĐT Hà Nội” cấp cụm - Tổ chức kỉ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3. <i>(Có thể tổ chức chương trình cho học sinh toàn trường đi ngoại khóa -nếu điều kiện cho phép)</i> - Kiểm tra giữa kì 2 (dự kiến tuần 4) - Xét duyệt xong SKKN năm học 2022-2023
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi tốt nghiệp THPT - Kiểm tra khảo sát lớp 12 (theo kế hoạch của Sở GD) - Tham gia tập huấn Bồi dưỡng chương trình SGK mới (QBQL, TTCM, GV cốt cán) cấp cụm. - Hoàn thành công tác kiểm tra nội bộ và nộp hồ sơ.
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi tốt nghiệp THPT - Kiểm tra cuối kì 2 cả 3 khối (dự kiến tuần 1) - Họp CMHS khối 12 - Kết thúc năm học (hoàn thành kế hoạch giảng dạy và học tập) trước ngày 25/5/2023. - Họp CMHS khối 10+11 - Chuẩn bị cho kì thi THPT tốt nghiệp lớp 12 - Tổng kết năm học và bình xét thi đua năm học.
6/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp báo cáo tổng kết năm học, nộp hồ sơ thi đua và SKKN trước 15/6 - Triển khai công tác hè - Thi tuyển sinh vào 10 năm học 2023-2024. - Tổ chức cho CBGVNV đi giao lưu, học tập.
7/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thi tốt nghiệp THPT khối 12 theo kế hoạch của Bộ GD

